

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

Số / No: 1288/25 /QC-PTN. HS

1. Tên mẫu thử / Name of sample:
2. Ký hiệu mẫu / Sample No.:
3. Tình trạng mẫu / Status of sample:
4. Ngày nhận mẫu / Date of receiving:
5. Nơi gửi mẫu / Customer :

Thực phẩm bổ sung Nước Yến sào cao cấp Nunest Kid Grow
2025/0528-9/HS1

03 hũ x 70ml

15/05/2025

Chi nhánh Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Y học Quốc tế - GMN
Địa chỉ: Lô V.11, Lô V.12, Khu công nghiệp Thuận Thành 3,
Phường Thanh Khương, Thị xã Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh,
Việt Nam.

6. Thời gian thử nghiệm / Test duration:

Từ ngày / From: 15/05/2025 đến ngày / To: 22/05/2025

7. Nơi thử nghiệm / Place of testing:

Phòng TN Hóa Sinh- Số 8 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy và
số 37 Phạm Tuấn Tài, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST RESULT

STT Item	Tên chỉ tiêu thử Specifications	Đơn vị Unit	Phương pháp thử Test methods	Kết quả Results
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí*	CFU/ml	TCVN 4884-1:2015	KPH (< 1,0)
2	Tổng số nấm men-mốc*	CFU/ml	TCVN 8275-1:2010	KPH (< 1,0 x 10 ¹)
3	Cl. perfringens*	CFU/ml	TCVN 4991:2005	KPH (< 1,0)
4	E. coli*	CFU/ml	TCVN 7924-2:2008	KPH (< 1,0)
5	Coliforms*	CFU/ml	TCVN 6848:2007	KPH (< 1,0)
6	S. aureus*	CFU/ml	TCVN 4830-1:2005	KPH (< 1,0)
7	Pseudomonas aeruginosa	CFU/ml	TCVN 8881:2011	KPH (< 1,0)
8	Streptococci faecal	CFU/ml	TCVN 6189-2:2009	KPH (< 1,0)
9	Chì*	mg/L	Ref. TCVN 10912:2015	KPH (LOD = 0,025)
10	Cadmi*	mg/L	Ref. TCVN 10912:2015	KPH (LOD = 0,025)
11	Thủy ngân*	mg/L	Ref. TCVN 10912:2015	KPH (LOD = 0,0025)

Ghi chú: (*) là các chỉ tiêu đã được công nhận VILAS (ISO/IEC 17025:2017).

KPH là không phát hiện, LOD là giới hạn phát hiện.

Hà Nội, ngày 22 tháng 05 năm 2025

Thử nghiệm viên
Analyst

Vũ Duy Diệu

Phòng thử nghiệm Hóa Sinh
Biochemical testing Lab.

VILAS 710

Lê Thị Việt Hồng

Giám đốc
Director

TRUNG TÂM
CHỨNG NHẬN
PHÙ HỢP

PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Khánh Trường